

Số: 270/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 10 tháng 10 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến ĐT.377 đoạn quy hoạch mới tránh thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động (từ ngã ba Thuần Hưng đến giao ĐH.71)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 năm 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021;*

*Thực hiện Thông báo số 703-TB/TU ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến ĐT.377 đoạn quy hoạch mới tránh thị trấn Lương Bằng (từ ngã ba Thuần Hưng đến giao ĐH.71);*

*Xét Tờ trình số 132/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến ĐT.377 đoạn quy hoạch mới tránh thị trấn Lương Bằng (từ ngã ba Thuần Hưng đến giao ĐH.71); Báo cáo thẩm tra số 657/BC-KTNS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến ĐT.377 đoạn quy hoạch mới tránh thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động (từ ngã ba Thuần Hưng đến giao với ĐH.71) với nội dung sau:

1. Tên dự án: xây dựng tuyến ĐT.377 đoạn quy hoạch mới tránh thị trấn Lương Bằng (từ ngã ba Thuần Hưng đến giao với ĐH.71).
2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.
4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng.
6. Địa điểm xây dựng: các huyện Khoái Châu, Kim Động, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 178.000 triệu đồng, bao gồm:
  - Chi phí xây dựng: 109.560 triệu đồng;
  - Chi phí giải phóng mặt bằng: 35.720 triệu đồng;
  - Chi phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư và chi phí khác: 16.545 triệu đồng;
  - Chi phí dự phòng: 16.175 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.
11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường góp phần kết nối giữa các huyện Khoái Châu, Kim Động và các vùng lân cận; tạo thuận lợi cho việc đi lại vận chuyển hàng hóa của nhân dân; từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của huyện và tỉnh từ đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### 11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến: điểm đầu tại ngã ba Thuận Hưng (nút giao giữa ĐT.377 và ĐH.53) huyện Khoái Châu; Điểm cuối giao với ĐH.71 tại xã Song Mai, huyện Kim Động. Tổng chiều dài tuyến đường khoảng  $L = 4,8$  Km.

b) Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo phù hợp với quy hoạch và êm thuận trên toàn tuyến.

#### c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng mặt đường  $B_m = 11,0$  m
- Chiều rộng lề đất  $B_{l\grave{e}} = 2 \times 0,5\text{m} = 1,0$  m.
- Chiều rộng nền đường  $B_{n\grave{e}n} = 12,0$  m.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt cấp cao A1 2 lớp C19 dày 7cm và C12,5 dày 5 cm .

#### đ) Hệ thống thoát nước

- Thoát nước dọc: đoạn qua khu dân cư xây rãnh dọc thu nước trực tiếp từ mặt đường; đoạn không qua khu dân cư thoát nước tự nhiên.

- Thoát nước ngang: các cống ngang được xây dựng tại các vị trí cần thoát nước lưu vực và tại các vị trí cắt qua kênh, mương thủy lợi, có thỏa thuận với các cơ quan quản lý, khai thác thủy lợi.

e) Chiếu sáng: thiết kế hệ thống chiếu sáng theo quy chuẩn pháp luật hiện hành và phù hợp quy mô tuyến đường.

g) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện, chỉ đạo sở ngành địa phương, chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện một số nội dung sau:

a) Triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông của tỉnh, quy hoạch vùng huyện và quy hoạch sử dụng đất cấp huyện nơi thực hiện dự án và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt có hiệu lực. Đánh giá đúng hiện trạng công trình, khảo sát kỹ lưỡng để xây dựng tổng mức đầu tư phù hợp với định mức, giá xây dựng; tính toán thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo yếu tố an toàn, ổn định của công trình và yếu tố kinh tế - kỹ thuật của dự án, tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ; Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

b) Cân đối bố trí vốn ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và kéo dài thời gian thực hiện dự án làm giảm hiệu quả đầu tư.

c) Xác định chính xác diện tích cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất giao thông để thực hiện dự án phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được phê duyệt.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Mười nhất trí thông qua ngày 10 tháng 10 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. / . *Ruung*

**Nơi nhận:** *Handwritten mark*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



*Handwritten signature of Trần Quốc Toàn*  
**Trần Quốc Toàn**